

Số 618 /QĐ-UBND

Phượng Kỳ, ngày 22 tháng 02 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí xã Phượng Kỳ
năm 2022**

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ PHUỢNG KỲ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí ngày 26/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/9/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;

Thông tư số 188/2014/TT-BTC ngày 10/12/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/9/2014 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 2262/QĐ-TTg ngày 31/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Chương trình tổng thể của Chính phủ về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2022;

Căn cứ Quyết định số 3810/QĐ-UBND ngày 22/12/2021 của UBND tỉnh Hải Dương về việc ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí tỉnh Hải Dương giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 406/QĐ-UBND ngày 28/01/2022 của UBND tỉnh Hải Dương về việc ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí tỉnh Hải Dương năm 2022;

Căn cứ Nghị quyết số 18/NQ-HĐND ngày 28/12/2021 của HĐND xã Phượng Kỳ Khóa XXVI, kỳ họp thứ 3 về kết quả thực hiện nhiệm vụ Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội năm 2021 và Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội năm 2022;

Căn cứ Quyết định số 694/QĐ-UBND ngày 16 tháng 02 năm 2022 của UBND huyện Tứ Kỳ về việc ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí huyện Tứ Kỳ năm 2022;

Theo đề nghị của Công chức Tài chính – Kế toán xã.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí xã Phượng Kỳ năm 2022.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Công chức Văn phòng HĐND&UBND xã, Thủ trưởng các ban, ngành, đoàn thể và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND xã;
- Ủy ban MTTQ xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Lưu: VT, TCKT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Tấn Văn Duẩn

**CHƯƠNG TRÌNH THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ
XÃ PHUỜNG KỲ NĂM 2022**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 618 /QĐ-UBND ngày 22 / 02 /2022
của UBND Xã Phước Kỳ)*

**I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CỦA THỰC
HÀNH TIẾT KIỆM CHỐNG LÃNG PHÍ NĂM 2022**

1. Mục tiêu Mục tiêu của thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (sau đây viết tắt là “THTK, CLP”) năm 2022 là triệt để THTK, CLP trong các lĩnh vực, góp phần huy động, phân bổ, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực để phục hồi và phát triển kinh tế; phòng, chống, ngăn chặn đại dịch Covid-19, đảm bảo phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, phấn đấu hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu chủ yếu về kinh tế - xã hội năm 2022.

2. Yêu cầu

2.1. THTK, CLP phải bám sát các yêu cầu, nhiệm vụ, chỉ tiêu, giải pháp tại Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí huyện Tứ Kỳ giai đoạn 2021-2025.

2.2. THTK, CLP phải gắn với hoàn thành các chỉ tiêu chủ yếu về kinh tế - xã hội đề ra tại Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của huyện năm 2022.

2.3. Các chỉ tiêu THTK, CLP trong các lĩnh vực phải được lượng hóa tối đa, bảo đảm thực chất, có cơ sở cho việc đánh giá, kiểm tra, giám sát kết quả thực hiện theo quy định.

2.4. THTK, CLP phải gắn với tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, giám sát, thúc đẩy cải cách hành chính, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, phòng chống tham nhũng, tiêu cực.

3. Nhiệm vụ trọng tâm Việc xây dựng và thực hiện Chương trình THTK, CLP năm 2022 là một yếu tố quan trọng nhằm tạo nguồn lực góp phần khắc phục hậu quả của dịch bệnh, thiên tai, biến đổi khí hậu, tạo đà khôi phục và phát triển kinh tế của huyện, đảm bảo hoàn thành kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022. Vì vậy, công tác THTK, CLP năm 2022 cần tập trung vào một số nhiệm vụ trọng tâm sau đây:

3.1. Thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, bảo đảm trật tự an toàn xã hội để khôi phục và phát triển kinh tế, phấn đấu thực hiện cao nhất các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội đã được Hội đồng nhân dân xã thông qua.

3.2. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương tài chính, ngân sách; tăng cường quản lý thu, thực hiện quyết liệt các giải pháp chống thất thu; kiểm soát chi đúng quy định đảm bảo thực hiện đúng dự toán ngân sách nhà nước đã được HĐND xã giao. Quán triệt quan điểm triệt để tiết kiệm các khoản chi ngân sách nhà nước (kể cả chi đầu tư và chi thường xuyên); tiếp tục quán triệt nguyên tắc công khai, minh bạch và yêu cầu thực hiện chống lãng phí ngay từ khâu xác định nhiệm vụ; chủ động rà soát, sắp xếp thứ tự ưu tiên các khoản chi thực hiện theo mức độ cấp thiết, quan trọng, khả năng triển khai thực hiện trong phạm vi nguồn ngân sách nhà nước được phân bổ và các nguồn huy động hợp pháp khác.

3.3. Tăng cường quản lý vốn đầu tư công; đẩy mạnh giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công gắn với sử dụng vốn đầu tư công có hiệu quả để góp phần thúc đẩy xây dựng và hoàn thiện kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội cần thiết.

3.4. Đẩy mạnh triển khai thi hành Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật, góp phần quản lý chặt chẽ, sử dụng tiết kiệm, khai thác có hiệu quả tài sản công, phòng, chống thất thoát, lãng phí, tham nhũng, phát huy nguồn lực nhằm tái tạo tài sản và phát triển kinh tế - xã hội.

3.5. Tăng cường quản lý tài nguyên thiên nhiên và bảo vệ môi trường để ứng phó với biến đổi khí hậu. Kiểm soát, quản lý chặt chẽ việc thăm dò, khai thác, chế biến, sử dụng khoáng sản, đảm bảo nguyên tắc hoạt động khoáng sản theo quy định tại Luật Khoáng sản, phù hợp với thực tế quy mô và hiệu quả đầu tư.

3.6. Tích cực thực hiện chuyển đổi số để phát triển kinh tế số, xây dựng xã- hội số gắn với các mục tiêu THTK, CLP năm 2022.

3.7. Nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, các cán bộ, công chức, viên chức trong chỉ đạo điều hành và tổ chức thực hiện các chỉ tiêu, giải pháp về THTK, CLP. Tăng cường công tác phổ biến, tuyên truyền cũng như thanh tra, kiểm tra về THTK, CLP gắn với cơ chế khen thưởng, kỷ luật kịp thời nhằm tạo sự chuyển biến rõ nét về nhận thức và tổ chức thực hiện ở các cơ quan, đơn vị.

II. MỘT SỐ CHỈ TIÊU TIẾT KIỆM TRONG CÁC LĨNH VỰC THTK, CLP

THTK, CLP năm 2022 được thực hiện trên tất cả các lĩnh vực theo quy định của Luật THTK, CLP, trong đó tập trung vào một số lĩnh vực cụ thể sau:

1. Trong quản lý, sử dụng kinh phí chi thường xuyên của NSNN

1.1. Trong năm 2022, thực hiện siết chặt kỷ luật, kỷ cương tài chính, ngân sách, bảo đảm chi ngân sách nhà nước tiết kiệm, hiệu quả và theo đúng dự toán được HĐND xã quyết định, trong đó chú trọng các nội dung sau:

- Triệt để tiết kiệm các khoản chi thường xuyên; thực hiện tiết kiệm 10% chi thường xuyên năm 2022 (trừ các khoản tiền lương, phụ cấp, khoản có tính chất lương và các khoản chi cho con người theo chế độ). Hạn chế tối đa các

khoản kinh phí không thực sự cấp bách như khánh tiết, hội thảo, hội nghị...không bố trí dự toán chi cho các chính sách chưa ban hành; chỉ ban hành chính sách làm tăng chi ngân sách trong trường hợp thật sự cần thiết và có nguồn đảm bảo.

- Sử dụng hiệu quả kinh phí thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học, đổi mới mạnh mẽ cơ chế quản lý ngân sách nhà nước về khoa học trên tinh thần tiết kiệm, hiệu quả, đề cao tinh thần tự lực, tự cường; xây dựng rõ trọng tâm, trọng điểm nghiên cứu; ưu tiên nghiên cứu, ứng dụng công nghệ phòng, chống dịch Covid-19. Thực hiện công khai về nội dung thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ theo quy định pháp luật.

- Tiếp tục đẩy mạnh xã hội hóa nhằm thu hút các nguồn lực ngoài nhà nước đầu tư cho giáo dục và các nhiệm vụ của địa phương.

1.2. Quyết liệt đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động đơn vị sự nghiệp công lập theo tinh thần Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập và Kế hoạch số 74-KH/TU của Tỉnh ủy Hải Dương ngày 16/01/2018 về thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII. Triển khai việc giao quyền tự chủ toàn diện cho khu vực sự nghiệp công lập theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

2. Trong quản lý, sử dụng vốn đầu tư công

2.1. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các quy định của Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 và các văn bản hướng dẫn Luật và Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 của tỉnh Hải Dương đã được HĐND tỉnh thông qua.

2.2. Tổ chức một cách đồng bộ, quyết liệt các biện pháp THTK,CLP trong tất cả các khâu của quá trình đầu tư đảm bảo đầu tư tập trung. Thực hiện tiết kiệm từ chủ trương đầu tư, chỉ quyết định chủ trương đầu tư các dự án có hiệu quả và phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công; đảm bảo 100% các dự án đầu tư công có đầy đủ thủ tục theo quy định của Luật Đầu tư công.

2.3. Việc phân bổ vốn đầu tư công phải phù hợp với định hướng, mục tiêu phát triển theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp, Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội năm 2022 và Kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm 2021- 2025, đồng thời, phải thực hiện đúng thứ tự ưu tiên quy định tại Luật Đầu tư công, Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08 tháng 7 năm 2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu

tư nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025, Quyết định số 26/2020/QĐ-TTg ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị quyết số 973/2020/QH14 và Nghị quyết số 60/NQ-HĐND ngày 28/12/2021 của HĐND tỉnh về Kế hoạch đầu tư công vốn NSDP năm 2022 của tỉnh Hải Dương. Bố trí vốn đầu tư theo hướng có trọng tâm, trọng điểm. Mức vốn bố trí cho từng dự án phải phù hợp với tiến độ thực hiện và khả năng giải ngân trong từng năm.

2.4. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong giải ngân vốn đầu tư công, rà soát việc phân bổ vốn cho các dự án phù hợp với tiến độ thực hiện và khả năng giải ngân. Kiên quyết khắc phục tình trạng đầu tư dàn trải, lãng phí, kém hiệu quả; thực hiện cắt bỏ những dự án chưa thực sự cần thiết, kém hiệu quả; cắt giảm số lượng các dự án khởi công mới, bảo đảm từng dự án khởi công mới phải có giải trình cụ thể về sự cần thiết, hiệu quả đầu tư và sự tuân thủ các quy định pháp luật.

2.5. Tạm ứng, thanh toán vốn đầu tư theo đúng quy định của pháp luật đảm bảo tiến độ thực hiện dự án và thời hạn giải ngân, sử dụng vốn hiệu quả. Tăng cường công tác quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn nhà nước, xử lý dứt điểm tình trạng tồn đọng quyết toán dự án hoàn thành.

3. Trong quản lý Chương trình mục tiêu quốc gia - Rà soát, tích hợp các chế độ, chính sách có cùng mục đích, đối tượng, phạm vi nhằm thực hiện hiệu quả các mục tiêu của Chương trình; hạn chế đến mức tối thiểu tình trạng trùng lặp, dàn trải, nâng cao trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị quản lý, thực hiện Chương trình. - Phân bổ, quản lý và sử dụng kinh phí của Chương trình mục tiêu quốc gia theo đúng mục tiêu, đối tượng, nguyên tắc, tiêu chí, định mức, nội dung đảm bảo hiệu quả, chất lượng và tiết kiệm.

4. Trong quản lý, sử dụng tài sản công

4.1. Tiếp tục triển khai đồng bộ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017 và các văn bản hướng dẫn nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng tài sản công và khai thác hợp lý nguồn lực từ tài sản công theo Chỉ thị số 32/CTTTg ngày 10 tháng 12 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ.

4.2. Tổ chức rà soát, sắp xếp lại tài sản công, đặc biệt là đối với các cơ sở nhà, đất theo quy định tại Nghị định số 167/2017/NĐ-CP về sắp xếp lại, xử lý tài sản công, Nghị định số 67/2021/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 167/2017/NĐ-CP, bảo đảm sử dụng đúng mục đích, tiêu chuẩn, định mức theo chế độ quy định và phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ; kiên quyết thu hồi các tài sản sử dụng sai đối tượng, sai mục đích, vượt tiêu chuẩn, định mức; tổ chức xử lý tài sản công theo đúng quy định của pháp luật hiện hành; công khai, minh bạch, không để lãng phí, thất thoát tài sản công. Thực hiện nghiêm

quy định pháp luật về đấu giá khi bán, chuyển nhượng tài sản công; xử lý nghiêm các sai phạm.

4.3. Triển khai và thực hiện các quy định về cơ chế quản lý, sử dụng và khai thác đối với các loại tài sản kết cấu hạ tầng theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các quy định pháp luật chuyên ngành có liên quan, làm cơ sở để tổ chức khai thác có hiệu quả nguồn lực tài chính từ các loại tài sản này. Việc thực hiện quản lý, bảo trì, khai thác tài sản kết cấu hạ tầng bảo đảm công khai, minh bạch theo quy định của pháp luật về đấu thầu, đấu giá.

4.4. Thực hiện mua sắm tài sản theo đúng tiêu chuẩn, định mức và chế độ quy định đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, công khai, minh bạch; triển khai đồng bộ, có hiệu quả phương thức mua sắm tập trung, mua sắm qua mạng đấu thầu quốc gia.

4.5. Quản lý chặt chẽ và sử dụng hiệu quả việc dùng tài sản công vào mục đích cho thuê, kinh doanh, liên doanh, liên kết theo quy định của Luật quản lý, sử dụng tài sản công và văn bản hướng dẫn nhằm phát huy công suất và hiệu quả sử dụng tài sản. Kiên quyết chấm dứt, thu hồi tài sản công sử dụng vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết không đúng quy định. Việc quản lý số tiền thu được từ các hoạt động cho thuê, kinh doanh, liên doanh, liên kết thực hiện theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản hướng dẫn, Nghị định số 60/2021/NĐ-CP của Chính phủ về cơ chế tự chủ đối với đơn vị sự nghiệp công lập.

4.6. Tăng cường quản lý tài sản được hình thành thông qua việc triển khai thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng vốn nhà nước, đẩy mạnh việc thương mại hóa kết quả nghiên cứu để tăng nguồn thu cho ngân sách nhà nước. Thực hiện xử lý kịp thời tài sản của các dự án sử dụng vốn nhà nước sau khi dự án kết thúc theo đúng quy định của pháp luật, tránh làm thất thoát, lãng phí tài sản.

4.7. Đẩy mạnh việc cập nhật dữ liệu về tài sản công trên hệ thống dữ liệu quốc gia về tài sản công nhằm theo dõi, quản lý việc sử dụng tài sản công theo quy định của pháp luật hiện hành.

5. Trong quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên

5.1. Quản lý chặt chẽ, nâng cao hiệu quả sử dụng, phát huy nguồn lực kinh tế, tài chính từ đất đai cho phát triển kinh tế, giảm khiếu kiện trong lĩnh vực đất đai. Tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực thi chính sách, pháp luật 7 về đất đai theo hướng phối hợp chặt chẽ từ cơ sở. Thực hiện nghiêm việc xử lý, thu hồi các diện tích đất đai, mặt nước sử dụng không đúng quy định của pháp luật, sử dụng đất sai mục đích, sai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, sử dụng lãng phí, kém hiệu quả, bỏ hoang hóa và lấn chiếm đất trái quy định.

5.2. Tiếp tục đẩy mạnh bảo vệ và phát triển rừng, thực hiện nghiêm các quy định về bảo vệ, phát triển rừng.

5.3. Giảm cường độ năng lượng trong các ngành nghề, lĩnh vực kinh tế; tiết kiệm năng lượng trở thành hoạt động thường xuyên trong mọi lĩnh vực. Xử lý triệt để các cơ sở sử dụng lãng phí năng lượng, tài nguyên, gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng; kiểm soát chặt chẽ cơ sở tiềm ẩn nguy cơ gây ô nhiễm môi trường và các nguồn xả thải; tập trung xử lý rác thải đô thị, nông thôn, nhân rộng mô hình xử lý rác thải hiệu quả, bền vững.

6. Trong quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động

6.1. Tiếp tục triển khai rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, phân định rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của từng người, khắc phục tình trạng chồng chéo, trùng lặp hoặc bỏ sót chức năng, nhiệm vụ trong cơ quan nêu tại Nghị quyết số 76/NQ-CP của Chính phủ về ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030 và Kế hoạch số 4347/KH- UBND ngày 25/11/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương về thực hiện cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2025.

6.2. Thực hiện đồng bộ, hiệu quả các giải pháp, nhiệm vụ để nâng cao năng suất lao động theo Nghị quyết số 27-NQ/TW của Ban chấp hành Trung ương khóa XII và Chỉ thị số 07/CT-TTg ngày 04 tháng 02 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về giải pháp tăng năng suất lao động quốc gia.

6.3. Đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính, gắn kết chặt chẽ với việc kiện toàn tổ chức, tinh giản biên chế, bảo đảm công khai, minh bạch, phục vụ nhân dân. Xây dựng Chính phủ điện tử phục vụ người dân và doanh nghiệp hướng tới Chính phủ số, nền kinh tế số và xã hội số.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ

1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo về THTK, CLP Các cấp, các ngành, các cơ quan, đơn vị trong phạm vi quản lý của mình có trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo thống nhất việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu THTK,CLP năm 2022 theo định hướng, chủ trương của Đảng về THTK, CLP. Xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm từng lĩnh vực được giao phụ trách, trong đó cần phân công, phân cấp cụ thể, rõ ràng trách nhiệm của từng cán bộ, công chức, viên chức, gắn với công tác kiểm tra, đánh giá thường xuyên, đảm bảo việc thực hiện Chương trình đạt hiệu quả.

2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nhận thức trong THTK, CLP

2.1. Đẩy mạnh thông tin, phổ biến pháp luật về THTK, CLP và các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước có liên quan đến THTK, CLP với các hình thức đa dạng nhằm nâng cao, thống nhất nhận thức, trách nhiệm về mục

tiêu, yêu cầu, ý nghĩa của công tác THTK, CLP đối với các cơ quan, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân và toàn xã hội.

2.2. Các cấp, các ngành tích cực phối hợp chặt chẽ với các tổ chức chính trị - xã hội, cơ quan báo chí thực hiện tuyên truyền, vận động về THTK, CLP đạt hiệu quả.

2.3. Các cán bộ, công chức và người lao động tích cực tuyên truyền, vận động và nâng cao nhận thức THTK, CLP tại địa phương nơi sinh sống.

2.4. Kịp thời biểu dương, khen thưởng những gương điển hình trong THTK, CLP; bảo vệ người cung cấp thông tin phát hiện lãng phí theo thẩm quyền.

3. Tăng cường công tác tổ chức thực hiện THTK, CLP trên tất cả các lĩnh vực, trong đó tập trung vào một số lĩnh vực sau

3.1. Về quản lý ngân sách nhà nước

- Tổ chức điều hành dự toán NSNN chủ động, chặt chẽ, bảo đảm kỷ cương, kỷ luật tài chính, ngân sách. Thực hiện có hiệu quả các luật thuế và nhiệm vụ thu NSNN; tăng cường công tác, chống thất thu, trốn thuế, kiên quyết xử lý, thu hồi nợ đọng thuế. Tiếp tục cải cách công tác kiểm soát chi ngân sách nhà nước theo hướng thống nhất quy trình, tập trung đầu mối kiểm soát và thanh toán các khoản chi ngân sách nhà nước; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác kiểm soát chi, quản lý thu ngân sách nhà nước.

- Thực hiện có hiệu quả Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập; Triển khai, thực hiện Thông tư hướng dẫn Nghị định số 60/2021/NĐ-CP để thuận lợi trong việc áp dụng, thực hiện cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập. Rà soát, ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước, ban hành các định mức kinh tế kỹ thuật để làm cơ sở cho việc xác định giá dịch vụ sự nghiệp công. Đổi mới hệ thống tổ chức, quản lý và nâng cao hiệu quả hoạt động để tinh gọn đầu mối, khắc phục chồng chéo, dàn trải và trùng lặp về chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị sự nghiệp công lập, góp phần nâng cao chất lượng hoạt động cung ứng các dịch vụ sự nghiệp công, đáp ứng yêu cầu của xã hội.

3.2. Về quản lý vốn đầu tư công Triển khai quyết liệt ngay từ đầu năm các giải pháp thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công. Thực hiện tốt công tác chuẩn bị đầu tư, giải phóng mặt bằng, đền bù, tái định cư của các dự án khởi công mới để tạo tiền đề tốt cho việc thực hiện dự án, nhất là các dự án trọng điểm, có tác động lan tỏa góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh của địa phương. Nâng cao chất lượng công tác đấu thầu, lựa chọn nhà thầu, bảo đảm lựa chọn nhà thầu có đầy đủ năng lực thực hiện dự án theo đúng tiến độ quy định. Tiếp tục tổ chức thực hiện Luật Quy hoạch và các Nghị định hướng dẫn, nâng cao chất lượng

công tác quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh, quy hoạch đô thị, nông thôn,... làm cơ sở để triển khai kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm. Công khai, minh bạch thông tin và tăng cường giám sát, đánh giá, kiểm tra, thanh tra trong quá trình đầu tư công, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các dự án để thúc đẩy giải ngân vốn. Xử lý nghiêm những hành vi vi phạm pháp luật, tham nhũng, gây thất thoát, lãng phí trong đầu tư công.

4. Về quản lý, sử dụng tài sản công Tiếp tục thực hiện các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Quản lý, sử dụng tài sản công. Ban hành kịp thời tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản công chuyên dùng theo thẩm quyền để làm cơ sở lập kế hoạch, dự toán, quản lý, bố trí sử dụng, xử lý tài sản công theo đúng quy định. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc quản lý, sử dụng tài sản công tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị; kiểm điểm trách nhiệm, xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật liên quan đối với các tổ chức, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý có hành vi vi phạm.

4.1. Về quản lý tài nguyên, khoáng sản, đặc biệt là đối với đất đai Tăng cường tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm và nâng cao hiệu quả thực thi pháp luật về quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu. Đẩy mạnh thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm các vi phạm pháp luật. Thực hiện nghiêm các quy định của Luật đất đai và các văn bản hướng dẫn nhằm bảo đảm sử dụng đất đai hiệu quả, tiết kiệm và bền vững; tăng nguồn thu từ đất đai phục vụ cho đầu tư phát triển; giảm khiếu nại, khiếu kiện về đất đai, đảm bảo công khai, minh bạch, sát thị trường, phù hợp với những quy định mới của Luật Quy hoạch, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và Luật Ngân sách nhà nước.

4.2. Về quản lý lao động, thời gian lao động Thực hiện chính sách, pháp luật về cải cách tổ chức bộ máy hành chính 10 nhà nước theo Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 18/NQ-TW, Nghị quyết số 19/NQ-TW của Ban Chấp hành Trung ương Khóa XII, Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2021-2030 theo Nghị quyết số 76/NQ-CP . Thực hiện các quy định về vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức theo Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ, vị trí việc làm viên chức theo Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ làm căn cứ cho việc quản lý, sử dụng lao động, thời gian lao động hiệu quả và làm cơ sở để thực hiện cải cách tiền lương. Đổi mới mạnh mẽ quy trình, phương thức và thực hiện công khai, minh bạch, dân chủ trong quy hoạch, đề bạt, bổ nhiệm cán bộ và tuyển dụng, sử dụng công chức, viên chức để thu hút được người có năng lực, trình độ, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

5. Đẩy mạnh thực hiện công khai, nâng cao hiệu quả giám sát THTK, CLP

5.1. UBND xã chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị thuộc phạm vi quản lý thực hiện nghiêm các quy định về công tác công khai, minh bạch, nguyên tắc tập trung dân chủ tạo điều kiện cho việc kiểm tra, giám sát THTK, CLP;

5.2. Người đứng đầu cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước phải thực hiện trách nhiệm công khai theo đúng quy định của pháp luật, thực hiện công khai việc sử dụng ngân sách nhà nước và các nguồn tài chính được giao, công khai thông tin về nợ công và các nội dung đầu tư công theo quy định pháp luật, công khai hành vi lãng phí và kết quả xử lý hành vi gây lãng phí. Khuyến khích thực hiện hình thức công khai trên trang thông tin điện tử nhằm nâng cao hiệu quả và tiết kiệm ngân sách (trừ những nội dung thuộc bí mật nhà nước theo quy định của pháp luật);

5.3. Phát huy vai trò giám sát của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức, đoàn thể trong cơ quan để kịp thời phát hiện các hành vi vi phạm về THTK, CLP. Nâng cao công tác phối hợp giữa các ngành, địa phương; phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể để thực hiện kiểm tra, giám sát, phản biện các chính sách, chương trình, dự án, đề án nhằm nâng cao hiệu quả công tác THTK, CLP.

5.4. Thực hiện công khai hành vi lãng phí, kết quả xử lý hành vi lãng phí theo quy định.

6. Thường xuyên kiểm tra, xử lý nghiêm các vi phạm định về THTK, CLP. Đẩy mạnh công tác kiểm tra việc xây dựng và thực hiện Chương trình THTK, CLP; kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật trong các lĩnh vực liên quan đến THTK, CLP. UBND xã xây dựng kế hoạch kiểm tra tại đơn vị của mình và chỉ đạo công tác kiểm tra, tự kiểm tra của đơn vị cấp dưới trực thuộc.

Đối với những vi phạm được phát hiện qua công tác kiểm tra, thủ trưởng đơn vị phải khắc phục, xử lý hoặc đề xuất, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền có biện pháp xử lý. Thực hiện nghiêm các quy định pháp luật về xử lý vi phạm đối với người đứng đầu cơ quan, đơn vị và các cá nhân để xảy ra lãng phí. Quyết liệt trong xử lý kết quả kiểm tra để thu hồi tối đa cho Nhà nước tiền, tài sản bị vi phạm, chiếm đoạt, sử dụng sai quy định, lãng phí phát hiện qua công tác kiểm tra. Đồng thời có cơ chế khen thưởng, biểu dương kịp thời các cá nhân, tổ chức có đóng góp cho công tác THTK, CLP, tạo tính lan tỏa sâu rộng.

7. Đẩy mạnh cải cách hành chính, hiện đại hóa quản lý; gắn THTK, CLP với công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng:

7.1. Tăng cường công tác chỉ đạo việc thực hiện cải cách hành chính của các cấp, các ngành gắn với THTK, CLP trong các lĩnh vực; thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các mục tiêu, giải pháp tại Chương trình cải cách hành chính giai đoạn 2021-2030 ban hành kèm theo Nghị quyết số 76/NQ-CP và Kế hoạch số

4347/KH-UBND ngày 25/11/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương về thực hiện cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2025. Tiếp tục đổi mới lề lối phương thức làm việc thông qua việc xử lý hồ sơ công việc trên môi trường điện tử, thực hiện gửi nhận văn bản điện tử liên thông các cấp chính quyền; chuyển đổi từng bước việc điều hành dựa trên giấy tờ sang điều hành bằng dữ liệu theo quy định tại Nghị định số 09/2019/NĐ-CP của Chính phủ; đẩy mạnh hình thức họp trực tuyến; đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp.

7.2. UBND xã triển khai có hiệu quả pháp luật về THTK,CLP, gắn với công tác phòng chống tham nhũng.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Căn cứ Chương trình THTK, CLP năm 2022 của xã, Thủ trưởng các ban, ngành, đoàn thể trên địa bàn xã khẩn trương triển khai việc xây dựng Chương trình THTK, CLP năm 2022 của cơ quan, đơn vị mình; hướng dẫn, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trực thuộc xây dựng Chương trình THTK, CLP và chịu trách nhiệm trước UBND xã nếu không triển khai, chậm triển khai hoặc để tình trạng lãng phí xảy ra tại cơ quan, đơn vị mình. Trong Chương trình THTK, CLP của mỗi cấp, mỗi ngành cần cụ thể hóa các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm, tiêu chí đánh giá tiết kiệm và yêu cầu về chống lãng phí của cấp mình, ngành mình; xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm cũng như những giải pháp để đạt được mục tiêu và chỉ tiêu tiết kiệm đã đặt ra; tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác THTK, CLP.